

Số: **33** /KH-TTTP-P7

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày **07** tháng 10 năm 2021

KẾ HOẠCH

Thực hiện kiểm soát tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập trong cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc chính quyền địa phương Thành phố Hồ Chí Minh và thuộc thẩm quyền kiểm soát tài sản, thu nhập của Thanh tra Thành phố Hồ Chí Minh

Căn cứ Luật phòng, chống tham nhũng ngày 20 tháng 11 năm 2018;

Căn cứ Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị;

Căn cứ Công văn số 252/TTCP-C.IV ngày 19 tháng 02 năm 2021 của Thanh tra Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập; Kế hoạch số 4889/KH-UBND ngày 21 tháng 12 năm 2020 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về triển khai thi hành Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh; Công văn số 255/UBND-NCPC ngày 22 tháng 01 năm 2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc kê khai tài sản, thu nhập năm 2020;

Căn cứ khoản 2, Điều 30, Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018: “Thanh tra tỉnh kiểm soát tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ kê khai công tác tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp nhà nước thuộc thẩm quyền quản lý của chính quyền địa phương, trừ trường hợp quy định tại khoản 1 Điều này”.

Thanh tra Thành phố Hồ Chí Minh xây dựng Kế hoạch kiểm soát tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập trong cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc chính quyền địa phương Thành phố Hồ Chí Minh và thuộc thẩm quyền kiểm soát tài sản, thu nhập của Thanh tra Thành phố Hồ Chí Minh (sau đây gọi chung là người có nghĩa vụ kê khai) như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Kiểm soát tài sản, thu nhập là để cơ quan, đơn vị có thẩm quyền biết rõ tài sản, thu nhập; biến động về tài sản, thu nhập; nguồn gốc tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ kê khai nhằm phòng ngừa tham nhũng, phục vụ công tác cán bộ, kịp thời phát hiện tham nhũng, ngăn chặn hành vi tẩu tán tài sản tham nhũng, thu hồi tài sản tham nhũng.

Tăng cường sự lãnh đạo, nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị trong công tác kiểm soát tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập trong cơ quan, tổ chức, đơn vị mình phụ trách.

2. Yêu cầu

Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị theo chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được giao chủ động phối hợp triển khai thực hiện đảm bảo chất lượng, hiệu quả công tác kiểm soát tài sản, thu nhập.

Các cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân phải nhận thức sâu sắc, ý thức tầm quan trọng của công tác kiểm soát tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ kê khai để thực hiện theo đúng quy định, góp phần phòng ngừa tham nhũng.

II. NỘI DUNG KIỂM SOÁT TÀI SẢN, THU NHẬP

1. Đối tượng được kiểm soát tài sản, thu nhập

- Đối tượng được kiểm soát tài sản, thu nhập là người có nghĩa vụ kê khai gồm các đối tượng kê khai tài sản, thu nhập theo quy định tại khoản 1, khoản 2 và khoản 3, Điều 34 và Điều 36 của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 và Điều 10, Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ, công tác tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp nhà nước thuộc thẩm quyền quản lý của chính quyền địa phương thành phố Hồ Chí Minh, trừ trường hợp người giữ chức vụ từ Giám đốc Sở và tương đương trở lên thuộc thẩm quyền kiểm soát của Thanh tra Chính phủ được quy định tại khoản 1, Điều 30, Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018.

- Mẫu bản kê khai của người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập thực hiện theo các Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ;

- Phương thức và thời điểm kê khai tài sản, thu nhập được thực hiện theo quy định tại Điều 36 Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 và hướng dẫn của Thanh tra Chính phủ tại Công văn số 252/TTCP-C.IV ngày 19 tháng 02 năm 2021 về kiểm soát tài sản, thu nhập.

2. Nguyên tắc kiểm soát tài sản, thu nhập

- Hoạt động kiểm soát tài sản, thu nhập phải bảo đảm minh bạch, khách quan, công bằng; được thực hiện đúng thẩm quyền, đúng đối tượng, đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật; không xâm phạm quyền tài sản của người có nghĩa vụ kê khai.

- Mọi vi phạm của cơ quan, tổ chức, cá nhân trong việc kiểm soát tài sản, thu nhập phải được xử lý nghiêm minh, kịp thời theo quy định của pháp luật.

Nghiêm cấm việc sử dụng không đúng mục đích thông tin, dữ liệu trong kiểm soát tài sản, thu nhập.

- Việc thực hiện các biện pháp kiểm soát tài sản, thu nhập và xử lý hành vi kê khai, giải trình không trung thực phải căn cứ vào bản kê khai tài sản, thu nhập

thực hiện theo các Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ, việc giải trình và Kết luận xác minh được thực hiện theo Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 và Nghị định số 130/2020/NĐ-CP nêu trên.

III. VIỆC TIẾP NHẬN, QUẢN LÝ, BÀN GIAO, LƯU TRỮ BẢN KÊ KHAI CỦA NGƯỜI CÓ NGHĨA VỤ KÊ KHAI TÀI SẢN, THU NHẬP

1. Trách nhiệm cơ quan, tổ chức, đơn vị quản lý, sử dụng người có nghĩa vụ kê khai

- Cơ quan, tổ chức, đơn vị quản lý, sử dụng người có nghĩa vụ kê khai có trách nhiệm tiếp nhận, quản lý bản kê khai.

- Trường hợp bản kê khai không đúng theo mẫu hoặc không đầy đủ về nội dung thì cơ quan, tổ chức, đơn vị quản lý, sử dụng người có nghĩa vụ kê khai yêu cầu kê khai bổ sung hoặc kê khai lại. Thời hạn kê khai bổ sung hoặc kê khai lại là 07 ngày kể từ ngày nhận được yêu cầu, trừ trường hợp có lý do chính đáng.

- Trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày nhận được bản kê khai, cơ quan, tổ chức, đơn vị quản lý, sử dụng người có nghĩa vụ kê khai rà soát, kiểm tra bản kê khai và bàn giao 01 bản kê khai cho Thanh tra Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Trách nhiệm của các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Thanh tra Thành phố Hồ Chí Minh

- Sau khi cơ quan, tổ chức, đơn vị quản lý người có nghĩa vụ kê khai (thuộc chính quyền địa phương Thành phố Hồ Chí Minh) kiểm tra việc kê khai tính đúng mẫu và tính đầy đủ của các nội dung phải kê khai, ký và ghi rõ họ tên, ngày tháng năm nhận bản kê khai lưu lại 01 bản để phục vụ công tác quản lý của cơ quan và hoạt động công khai bản kê khai, gửi 01 bản cho Thanh tra Thành phố Hồ Chí Minh, các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Thanh tra Thành phố Hồ Chí Minh, thực hiện tiếp nhận bản kê khai tài sản thu nhập của người có nghĩa vụ kê khai công tác cơ quan, tổ chức, đơn vị theo địa bàn, lĩnh vực được phân công phụ trách. Khi tiếp nhận bản kê khai, các phòng chuyên môn, nghiệp vụ chịu trách nhiệm kiểm tra việc kê khai tính đúng mẫu và tính đầy đủ của các nội dung phải kê khai theo hướng dẫn thống nhất của Phòng Thanh tra phòng, chống tham nhũng, việc kiểm tra đảm bảo tỷ lệ 30% số bản kê khai của mỗi cơ quan, đơn vị.

Trường hợp bản kê khai không đúng theo mẫu hoặc không đầy đủ về nội dung thì các phòng chuyên môn, nghiệp vụ yêu cầu kê khai bổ sung hoặc kê khai lại. Thời hạn kê khai bổ sung hoặc kê khai lại là 07 ngày kể từ ngày nhận được yêu cầu, trừ trường hợp có lý do chính đáng.

- Sau khi nhận được bản kê khai bổ sung hoặc kê khai lại của cơ quan, tổ chức, đơn vị theo địa bàn, lĩnh vực được phân công phụ trách, các phòng chuyên môn, nghiệp vụ tổng hợp đầy đủ bản kê khai của người có nghĩa vụ kê khai và báo cáo kết quả kê khai tài sản, thu nhập của cơ quan, đơn vị thuộc địa bàn, lĩnh vực được phân công phụ trách (đính kèm file excel danh sách người có nghĩa vụ

kê khai tài sản, thu nhập và file chụp (scan) các bản kê khai có tên lưu trữ tương ứng với số thứ tự trong danh sách người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập) để bàn giao cho Phòng Thanh tra phòng, chống tham nhũng.

3. Trách nhiệm của Phòng Thanh tra phòng, chống tham nhũng thuộc Thanh tra Thành phố Hồ Chí Minh

- Khi tiếp nhận bản kê khai từ các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Thanh tra Thành phố Hồ Chí Minh, Phòng Thanh tra phòng, chống tham nhũng chịu trách nhiệm kiểm tra việc kê khai tính đúng mẫu và tính đầy đủ của các nội dung phải kê khai, việc kiểm tra đảm bảo tỷ lệ 10% số bản kê khai của mỗi cơ quan, đơn vị.

- Trường hợp bản kê khai không đúng theo mẫu hoặc không đầy đủ về nội dung thì Phòng Thanh tra phòng, chống tham nhũng ghi nhận nội dung tại biên bản bàn giao bản kê khai tài sản, thu nhập của các cơ quan, đơn vị giữa các phòng chuyên môn, nghiệp vụ và Phòng Thanh tra phòng, chống tham nhũng.

- Sau khi tiếp nhận bản kê khai tài sản, thu nhập, Phòng Thanh tra phòng, chống tham nhũng thực hiện công tác lưu trữ file excel danh sách người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập và file chụp (scan) các bản kê khai có tên lưu trữ tương ứng với số thứ tự trong danh sách người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập của các cơ quan, đơn vị được lưu tập trung, đảm bảo bảo mật tại một máy tính lưu trữ tại phòng; phối hợp với Văn phòng lưu trữ bản kê khai tài sản, thu nhập (bản giấy) theo quy định.

- Tổng hợp báo cáo kết quả kê khai tài sản, thu nhập của các cơ quan, đơn vị thuộc Thành phố Hồ Chí Minh, đồng thời tham mưu Chánh Thanh tra Thành phố Hồ Chí Minh văn bản trình Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh báo cáo Thanh tra Chính phủ.

- Chịu trách nhiệm hướng dẫn, hỗ trợ các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Thanh tra Thành phố Hồ Chí Minh thực hiện thống nhất công tác kiểm tra việc kê khai tính đúng mẫu và tính đầy đủ của các nội dung phải kê khai.

4. Trách nhiệm của Văn phòng Thanh tra thành phố

- Tổ chức, bố trí nơi lưu trữ bản kê khai và thực hiện việc lưu trữ bản kê khai (bản giấy) theo quy định.

- Trong thời gian chờ Thanh tra Chính phủ triển khai, thực hiện lưu trữ theo cơ sở dữ liệu quốc gia, giao Văn phòng chủ trì, phối hợp với Phòng 7 xây dựng phần mềm ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ công tác lưu trữ thông tin, cập nhật biến động tài sản, thu nhập hàng năm trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh.

- Xây dựng chương trình phần mềm quay số để phục vụ công tác xác minh tài sản, thu nhập theo quy định.

IV. XÂY DỰNG KẾ HOẠCH VÀ TỔ CHỨC XÁC MINH HÀNG NĂM CỦA CƠ QUAN KIỂM SOÁT TÀI SẢN, THU NHẬP, THANH TRA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ định hướng xây dựng kế hoạch xác minh của Thanh tra Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ về công tác phòng, chống tham nhũng ở các ngành, lĩnh vực, địa phương hàng năm và các yêu cầu, chỉ đạo của Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh và Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh trong công tác phòng, chống tham nhũng hàng năm, Chánh Thanh tra Thành phố chỉ đạo như sau:

1. Giao Trưởng phòng Thanh tra phòng, chống tham nhũng: chịu trách nhiệm tham mưu cho Chánh Thanh tra Thành phố xây dựng kế hoạch xác minh tài sản, thu nhập hàng năm của các cơ quan, đơn vị thuộc chính quyền địa phương Thành phố Hồ Chí Minh và thuộc thẩm quyền kiểm soát của Thanh tra Thành phố Hồ Chí Minh; phải bảo đảm số cơ quan, tổ chức, đơn vị được tiến hành xác minh tối thiểu bằng 20% số cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc thẩm quyền kiểm soát của Thanh tra Thành phố Hồ Chí Minh; số lượng người được lựa chọn để xác minh ngẫu nhiên phải bảo đảm tối thiểu 10% số người có nghĩa vụ kê khai hàng năm tại mỗi cơ quan, tổ chức, đơn vị được xác minh, trong đó có ít nhất 01 người là người đứng đầu hoặc cấp phó của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị.

- Căn cứ số lượng người có nghĩa vụ kê khai hàng năm tại cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc chính quyền địa phương Thành phố Hồ Chí Minh và thuộc thẩm quyền kiểm soát của Thanh tra Thành phố Hồ Chí Minh đã được lựa chọn để xác minh ngẫu nhiên hàng năm, Trưởng phòng Thanh tra phòng, chống tham nhũng báo cáo, đề xuất Chánh Thanh tra Thành phố xem xét, quyết định tổ chức tiến hành xác minh tài sản, thu nhập hàng năm đối với đối tượng là lãnh đạo các cơ quan, đơn vị từ cấp Phó Chủ tịch quận, huyện, thành phố Thủ Đức; Phó Giám đốc các Sở, ban, ngành, doanh nghiệp nhà nước trở lên và đối với đối tượng là người có nghĩa vụ kê khai trong cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc địa bàn, lĩnh vực được phân công phụ trách; thời gian thực hiện **trước ngày 30 tháng 11 hàng năm**.

- Trong năm, có phát sinh đơn, thư phản ánh, khiếu nại, tố cáo và dư luận xã hội, truyền thông liên quan đến việc kê khai tài sản, thu nhập không trung thực của cán bộ, công chức thuộc thẩm quyền kiểm soát tài sản, thu nhập của Thanh tra Thành phố Hồ Chí Minh, giao Trưởng phòng Thanh tra phòng, chống tham nhũng tham mưu Lãnh đạo Thanh tra Thành phố xem xét, chỉ đạo; trường hợp cần phải tiến hành xác minh việc kê khai, tài sản thu nhập của cán bộ, công chức hoặc khi có yêu cầu, kiến nghị xác minh tài sản, thu nhập, giao Phòng Thanh tra phòng, chống tham nhũng báo cáo, đề xuất Chánh Thanh tra Thành phố xem xét, quyết định tổ chức xác minh.

2. Giao Trưởng các phòng chuyên môn, nghiệp vụ: chịu trách nhiệm báo cáo, đề xuất Chánh Thanh tra Thành phố xem xét, quyết định, tổ chức tiến hành xác minh tài sản, thu nhập hàng năm của người có nghĩa vụ kê khai tại cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc chính quyền địa phương Thành phố Hồ Chí Minh và thuộc thẩm quyền kiểm soát của Thanh tra Thành phố Hồ Chí Minh đã được lựa chọn để xác minh ngẫu nhiên hàng năm và **thuộc địa bàn, lĩnh vực phụ trách của Phòng**; thời gian thực hiện **trước ngày 30 tháng 11 hàng năm**.

3. Nội dung, kế hoạch xác minh

- Kế hoạch xác minh phải đảm bảo các nội dung sau:
 - + Mục đích, yêu cầu của kế hoạch xác minh;
 - + Số lượng và tên cơ quan, đơn vị được xác minh;
 - + Tổng số người được xác minh, số lượng người được xác minh phân bổ theo cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc địa bàn, lĩnh vực phụ trách;
 - + Việc tổ chức thực hiện kế hoạch xác minh, người được phân công chỉ đạo các Tổ xác minh tài sản, thu nhập, thời điểm thực hiện, nguồn lực, nhân sự để thực hiện xác minh.
- Sau khi các Phòng chuyên môn, nghiệp vụ và Phòng Thanh tra phòng, chống tham nhũng hoàn thành kế hoạch và tổ chức tiến hành xác minh tài sản, thu nhập theo kế hoạch hàng năm, giao Phòng Thanh tra phòng, chống tham nhũng tổng hợp, căn cứ pháp luật phòng, chống tham nhũng, tình hình thực tế công tác kê khai tài sản, thu nhập để tham mưu Chánh Thanh tra Thành phố xây dựng dự thảo kế hoạch xác minh hàng năm sau khi trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh phê duyệt **trước ngày 31 tháng 12 hàng năm**.
- Sau khi được Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh phê duyệt nội dung kế hoạch, giao Phòng Thanh tra phòng, chống tham nhũng trình Chánh Thanh tra Thành phố Hồ Chí Minh ban hành kế hoạch xác minh hàng năm **trước ngày 31 tháng 01 hàng năm**. Căn cứ kế hoạch xác minh hàng năm giao các đồng chí Trưởng phòng chuyên môn, nghiệp vụ tiến hành tổ chức thành lập Tổ xác minh tài sản, thu nhập tùy theo địa bàn, lĩnh vực phụ trách và theo tình hình thực tế; các đồng chí Phó Chánh Thanh tra Thành phố phụ trách các phòng chuyên môn, nghiệp vụ theo dõi, kiểm tra, giám sát việc thực hiện xác minh tài sản, thu nhập của Tổ xác minh tài sản, thu nhập; Tổ xác minh báo cáo kết quả xác minh cho đồng chí Phó Chánh Thanh tra Thành phố phụ trách, đồng chí Phó Chánh Thanh tra Thành phố phụ trách báo cáo kết quả xác minh cho Chánh Thanh tra Thành phố Hồ Chí Minh;
- Phân công Phó Chánh Thanh tra Thành phố phụ trách các phòng chuyên môn, nghiệp vụ ký các báo cáo kết quả xác minh của các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc địa bàn, lĩnh vực phụ trách, kể cả báo cáo kết quả xác minh của các chức danh lãnh đạo từ cấp Phó Chủ tịch quận, huyện, thành phố Thủ Đức và Phó Giám đốc các sở, ban, ngành, doanh nghiệp nhà nước trở lên thuộc chính quyền địa phương Thành phố Hồ Chí Minh.
- Giao Trưởng phòng Thanh tra phòng, chống tham nhũng: chịu trách nhiệm theo dõi, giám sát, đôn đốc các phòng chuyên môn, nghiệp vụ tổ chức tiến hành xác minh tài sản, thu nhập hàng năm theo địa bàn, lĩnh vực phụ trách của các phòng, thuộc chính quyền địa phương Thành phố Hồ Chí Minh và thuộc thẩm quyền kiểm soát của Thanh tra Thành phố Hồ Chí Minh; tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện và tham mưu cho Lãnh đạo Thanh tra Thành phố Hồ Chí Minh

báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh và các cơ quan liên quan khi có yêu cầu.

V. THẨM QUYỀN CỦA CƠ QUAN KIỂM SOÁT TÀI SẢN, THU NHẬP, THANH TRA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Điều 31 Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 quy định về nhiệm vụ, quyền hạn của Cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập, Thanh tra Thành phố Hồ Chí Minh có nhiệm vụ, quyền hạn như sau:

1. Nhiệm vụ:

a) Quản lý, cập nhật bản kê khai tài sản, thu nhập và các thông tin về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập;

b) Giữ bí mật thông tin thu thập được trong quá trình kiểm soát tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập;

c) Áp dụng hoặc đề nghị cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có thẩm quyền áp dụng biện pháp bảo vệ người cung cấp thông tin có liên quan đến việc kiểm soát tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập. Việc bảo vệ người cung cấp thông tin được thực hiện như bảo vệ người tố cáo quy định tại khoản 1 Điều 67 của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018;

d) Cung cấp bản kê khai, thông tin, dữ liệu về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập khi có yêu cầu của cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có thẩm quyền quy định tại Điều 42 của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018;

đ) Trong quá trình kiểm soát tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập nếu phát hiện hành vi vi phạm pháp luật thì Cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập theo địa bàn, lĩnh vực được phân công phải kịp thời báo cáo, tham mưu cho Lãnh đạo Thanh tra Thành phố Hồ Chí Minh xem xét, chuyển vụ việc cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết.

2. Quyền hạn:

a) Yêu cầu người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập cung cấp, bổ sung thông tin có liên quan, giải trình để phục vụ việc xác minh tài sản, thu nhập hoặc khi có biến động tăng về tài sản, thu nhập từ **300.000.000 đồng** trở lên so với tài sản, thu nhập đã kê khai lần liền trước đó;

b) Yêu cầu cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có liên quan cung cấp thông tin về tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập để phục vụ việc xác minh tài sản, thu nhập;

c) Xác minh tài sản, thu nhập và báo cáo, tham mưu, đề xuất Lãnh đạo Thanh tra Thành phố Hồ Chí Minh kiến nghị xử lý vi phạm quy định của pháp luật về kiểm soát tài sản, thu nhập;

d) Yêu cầu cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có thẩm quyền hoặc cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân đang quản lý tài sản, thu nhập áp dụng biện pháp cần thiết

theo quy định của pháp luật nhằm ngăn chặn việc tẩu tán, hủy hoại, chuyển dịch tài sản, thu nhập hoặc hành vi khác cản trở hoạt động xác minh tài sản, thu nhập;

đ) Đề nghị cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền định giá, thẩm định giá, giám định tài sản, thu nhập phục vụ việc xác minh.

3. Thẩm quyền yêu cầu, đề nghị

Việc yêu cầu, đề nghị quy định tại các điểm b, d và đ Mục 2, Phần III của Kế hoạch này phải được thực hiện bằng văn bản do Chánh Thanh tra/ Phó Chánh Thanh tra Thành phố ký.

VI. TRÁCH NHIỆM CỦA CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ, CÁ NHÂN TRONG KIỂM SOÁT TÀI SẢN, THU NHẬP

1. Trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có liên quan trong kiểm soát tài sản, thu nhập

Căn cứ Điều 32 Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018, trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có liên quan trong kiểm soát tài sản, thu nhập như sau:

Kho bạc nhà nước thành phố, các tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài tại Việt Nam, cơ quan công an, quản lý thuế, hải quan, quản lý về đất đai, đăng ký tài sản và cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân khác có liên quan, trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, có trách nhiệm sau đây:

a) Cung cấp thông tin liên quan đến nội dung xác minh về tài sản, thu nhập khi có yêu cầu của Cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập, Tổ xác minh tài sản, thu nhập hoặc Lãnh đạo Thanh tra Thành phố và chịu trách nhiệm về tính chính xác, đầy đủ, kịp thời của thông tin đã cung cấp; trường hợp không cung cấp được thì phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do;

b) Áp dụng biện pháp cần thiết theo quy định của pháp luật để làm rõ thông tin liên quan đến nội dung xác minh tài sản, thu nhập hoặc để ngăn chặn việc tẩu tán, hủy hoại, chuyển dịch tài sản, thu nhập hoặc hành vi khác cản trở hoạt động xác minh tài sản, thu nhập;

c) Tiến hành định giá, thẩm định giá, giám định tài sản, thu nhập theo quy định của pháp luật.

2. Tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện công tác kiểm soát tài sản, thu nhập

Các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc chính quyền địa phương Thành phố Hồ Chí Minh, các sở, ban, ngành Thành phố; Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thành phố Thủ Đức và các cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp nhà nước trực thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố quán triệt việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ kiểm soát tài sản, thu nhập của Thanh tra Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại khoản 2, Điều 30, Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018; tiếp nhận, quản lý, bàn giao bản kê khai tài sản, thu nhập, lưu bản kê khai để phục vụ công tác quản lý của cơ quan, tổng hợp báo cáo và gửi bản kê khai cho Cơ quan kiểm soát

tài sản, thu nhập (Thanh tra Thành phố Hồ Chí Minh) theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 và Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ.

VII. TRÌNH TỰ, THỦ TỤC YÊU CẦU VÀ THỰC HIỆN YÊU CẦU CUNG CẤP THÔNG TIN VỀ TÀI SẢN, THU NHẬP

Căn cứ quy định tại Điều 31, 37 Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 và Điều 5, 6, 7, 8 Chương II, Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ, Thanh tra Thành phố Hồ Chí Minh quy định trình tự, thủ tục yêu cầu và thực hiện yêu cầu cung cấp thông tin về tài sản, thu nhập như sau:

1. Trình tự, thủ tục kê khai tài sản, thu nhập

- Cơ quan, tổ chức, đơn vị quản lý, sử dụng người có nghĩa vụ kê khai tổ chức việc kê khai tài sản, thu nhập như sau:

+ Lập danh sách người có nghĩa vụ kê khai và gửi cho Cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập có thẩm quyền;

+ Hướng dẫn việc kê khai tài sản, thu nhập cho người có nghĩa vụ kê khai;

+ Lập sổ theo dõi kê khai, giao, nhận bản kê khai.

- Người có nghĩa vụ kê khai có trách nhiệm kê khai theo mẫu và gửi bản kê khai cho cơ quan, tổ chức, đơn vị quản lý, sử dụng người có nghĩa vụ kê khai.

2. Quyền yêu cầu, trách nhiệm và thực hiện yêu cầu cung cấp thông tin

a) Người có quyền yêu cầu cung cấp thông tin về tài sản, thu nhập (sau đây gọi là người yêu cầu) của người có nghĩa vụ kê khai để phục vụ việc theo dõi biến động tài sản, thu nhập, xây dựng kế hoạch xác minh và xác minh tài sản, thu nhập, bao gồm:

- Chánh Thanh tra, Phó Chánh Thanh tra Thành phố;

- Tổ trưởng Tổ xác minh tài sản, thu nhập.

b) Cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân được yêu cầu cung cấp thông tin (sau đây gọi là người được yêu cầu) có trách nhiệm cung cấp đầy đủ, trung thực, kịp thời thông tin theo yêu cầu của người yêu cầu và chịu trách nhiệm về thông tin do mình cung cấp.

3. Việc yêu cầu cung cấp thông tin

a) Việc yêu cầu cung cấp thông tin của Chánh Thanh tra/ Phó Chánh Thanh tra Thành phố và Tổ trưởng Tổ xác minh tài sản, thu nhập được thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 31 của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 bằng văn bản.

b) Nội dung văn bản yêu cầu gồm có:

- Mục đích, căn cứ yêu cầu cung cấp thông tin;

- Những thông tin cần được cung cấp;

- Thời hạn cung cấp thông tin;
- Hướng dẫn việc cung cấp thông tin bằng văn bản, thông điệp dữ liệu;
- Yêu cầu khác (nếu có).

c) Việc yêu cầu cung cấp thông tin bổ sung được thực hiện theo quy định tại điểm a, điểm b mục này.

4. Việc cung cấp thông tin của cơ quan, tổ chức, đơn vị

a) Thời hạn cung cấp thông tin:

- Người được yêu cầu phải thực hiện yêu cầu cung cấp thông tin trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được yêu cầu;
- Trong trường hợp thông tin được yêu cầu cung cấp là thông tin phức tạp, không có sẵn thì thời hạn cung cấp thông tin là 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được yêu cầu.

b) Trong trường hợp vì lý do khách quan không thể cung cấp được thông tin hoặc cung cấp không đúng thời hạn thì người được yêu cầu phải có văn bản đề nghị người yêu cầu xem xét, giải quyết.

Người được yêu cầu phải chấp hành quyết định của người yêu cầu cung cấp thông tin.

5. Việc yêu cầu và thực hiện yêu cầu cung cấp thông tin đối với doanh nghiệp, tổ chức thuộc khu vực ngoài nhà nước và cá nhân

a) Việc yêu cầu và thực hiện yêu cầu cung cấp thông tin đối với doanh nghiệp, tổ chức thuộc khu vực ngoài nhà nước và cá nhân được thực hiện theo quy định tại Điều 6 và Điều 7 của Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ và Mục 2 và Mục 3 Phần VII của Kế hoạch này.

b) Việc yêu cầu và thực hiện yêu cầu cung cấp thông tin đối với tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài tại Việt Nam được thực hiện theo quy định của pháp luật về cung cấp thông tin khách hàng của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài tại Việt Nam.

VIII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Chánh Thanh tra Thành phố Hồ Chí Minh chỉ đạo, tổ chức quán triệt đến Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thành phố Thủ Đức; các sở, ban, ngành và doanh nghiệp nhà nước, các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc chính quyền địa phương Thành phố Hồ Chí Minh và toàn thể cán bộ, công chức Thanh tra Thành phố Hồ Chí Minh thực hiện nghiêm Kế hoạch này.

2. Phó Chánh Thanh tra Thành phố Hồ Chí Minh phụ trách công tác kiểm soát tài sản, thu nhập chỉ đạo triển khai thực hiện Kế hoạch này theo quy trình và tiến độ đảm bảo về thời gian, trình tự, thủ tục kiểm soát tài sản, thu nhập theo quy định.

3. Lãnh đạo Thanh tra Thành phố căn cứ Kế hoạch này triển khai thực hiện việc kiểm soát tài sản, thu nhập đối với cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc địa bàn, lĩnh vực được phân công phụ trách đáp ứng trình tự, thủ tục quy định.

4. Trưởng phòng Thanh tra phòng, chống tham nhũng trên cơ sở định hướng của Thanh tra Chính phủ, xây dựng và thực hiện kế hoạch xác minh hàng năm đối với cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc chính quyền địa phương Thành phố Hồ Chí Minh và thuộc thẩm quyền kiểm soát của Thanh tra Thành phố Hồ Chí Minh đảm bảo theo quy định; theo dõi, đôn đốc, đảm bảo thực hiện Kế hoạch này theo đúng chức trách, nhiệm vụ của cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có liên quan.

5. Trưởng các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thực hiện việc tiếp nhận, kiểm tra, bàn giao bản kê khai của cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc địa bàn, lĩnh vực do phòng phụ trách đảm bảo đầy đủ về nội dung và hình thức phải kê khai.

6. Trong quá trình thực hiện Kế hoạch, trường hợp có khó khăn, vướng mắc, giao Trưởng phòng Thanh tra phòng, chống tham nhũng kịp thời tham mưu, trình Lãnh đạo Thanh tra Thành phố báo cáo Thanh tra Chính phủ xem xét, quyết định.

Nơi nhận:

- Thanh tra Chính phủ (để báo cáo);
- Thường trực UBNDTP;
- Hội đồng nhân dân thành phố;
- Thủ trưởng các Sở, ban, ngành Thành phố;
- UBND các quận, huyện, thành phố Thủ Đức;
- Doanh nghiệp nhà nước thuộc UBNDTP;
- Đảng ủy, Lãnh đạo Thanh tra Thành phố;
- Ban chấp hành Công đoàn;
- Trưởng các phòng chuyên môn, nghiệp vụ;
- Chánh Văn phòng/ các Phó Chánh Văn phòng;
- Lưu: VT, P7 (Vg).

CHÁNH THANH TRA

Đặng Minh Đạt